

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2025/HS - ST

Ngày: 26/02/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thúy; Ông Vũ An Quân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2024/TLST - HS ngày 04/12/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986; ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Ú, huyện N, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Số B T, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X và bà Nguyễn Thị B. Có vợ là Phùng Thị Huyền G và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/8/2024 đến nay tại Trại giam công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn M, sinh năm 1988; ĐKKHKT và chỗ ở: Số H N, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Đinh Thị H;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: + Bản án số 88/2010/HSST ngày 18/5/2010, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; nộp án phí 200.000đ ngày 20/5/2010, chấp hành xong hình phạt ngày 12/05/2011.

+ Bản án số 36/2015/HSPT ngày 20/5/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm 6 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; nộp án phí ngày 21/5/2015, chấp hành xong hình phạt ngày 10/06/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/8/2024 đến nay tại Trại giam công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Sỹ Đ1, sinh năm 1988; ĐKHKTT: Số C T, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Số B H, phường N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ P và bà Vũ Thị Đ2; Có vợ là Phùng Thị Q và 04 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/8/2024 đến nay tại Trại giam công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

*Người làm chứng: Anh Phạm Văn V; Chị Phan Trần Nhật C, Chị Trần Thị Hoàng A; ông Trần Văn T. (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00' ngày 12/8/2024 Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn M và Nguyễn Sỹ Đ1 cùng nhau ăn tối, uống bia rượu tại nhà Đ thuê tại địa chỉ số B T, P. N, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Sau khi ăn xong, khoảng 22h00' cùng ngày, cả ba rủ nhau ra ngoài chơi. Đến khoảng 22h30' cùng ngày, Đ bảo với M “anh em lấy ít đồ về chơi”. M hiểu ý Đ đi mua ma túy tổng hợp (kẹo và ke) về nhà cùng nhau sử dụng. M đồng ý rồi về nhà thuê của Đ trước còn Đ và Đ1 đi về sau. Trên đường đi về Đ bảo Đ1 đi mua ma túy kẹo và ke về cùng sử dụng để tổ chức sinh nhật cho Đ1. Đ1 đồng ý. Khi cả ba quay về nhà thuê của Đ thì có Phan Trần Nhật C, sinh năm 2002, Nơi thường trú: 70 Q, P. Q, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương và Trần Thị Hoàng A, sinh năm 2001, Nơi thường trú: 3/30/4 Trương Hán S, P. N, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương là bạn của M tới chơi. Đến khoảng 23h11' ngày 12/8/2024, Đ sử dụng số tài khoản 8508633339 ngân hàng T3 của Đ chuyển số tiền 4.250.000đ đến số tài khoản 9333327777 ngân hàng V1 của Nguyễn Sỹ Đ1 để Đ1 đi mua ma túy. Sau đó, Đ1 một mình đi ra khu vực trước cổng sân vận động Đ3, P. N, TP. Hải Dương gặp một người đàn ông tên T1 (không rõ họ tuổi, địa chỉ cụ thể), mua được 03 viên ma túy kẹo và 03 chỉ ketamine với số tiền 4.250.000đ và bảo T1 cho nợ hôm nào gặp thì trả sau. Đ1 mua xong ma túy quay lại nhà Đ và đặt túi ma túy vừa mua lên trên bàn uống nước trong phòng khách. Sau đó Đ1, Đ và M mỗi người tự lấy 01 viên ma túy kẹo sử dụng bằng hình thức nuốt trực tiếp vào cơ thể. Một lúc sau, M lấy một chiếc đĩa sứ dưới gầm bàn uống nước trong phòng khách rồi dùng bật lửa hơi khô chiếc đĩa, rồi M đổ lần lượt các túi ma túy ke vào chiếc đĩa sứ, sau đó M lấy

chiếc thẻ nhựa ở dưới gầm bàn dùng để “xào ma túy ke” đồng thời M lấy tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng để cuộn làm ống hút. Sau khi M xào ke xong thì M dùng ống hút cho vào mũi hít ma túy ke rồi để xuống mặt bàn. Đ và Đ1 cũng lần lượt lấy ma túy ke để sử dụng, tiếp đó đến N và Hoàng A cũng tự lấy ma túy ke sử dụng. Đến khoảng 03h30’ ngày 13/8/2024, khi Đ, Đ1, M, C và Hoàng A đang sử dụng chất ma túy thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy, Công an thành phố Hải Dương kết hợp với Công an phường N, TP Hải Dương kiểm tra bắt quả tang. T2 trên bàn trong phòng khách 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa ngân hàng T3 mang tên Nguyen Van D; 01 (một) ống hút được quấn bằng tờ Polyme mệnh giá 10.000đ; 01 (một) bật lửa ga màu cam; 01 (một) loa Harman Kardon màu đen và 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng, kích thước (5x7) cm, 03 (ba) vỏ túi nilon màu trắng đều kích thước khoảng (2x2) cm đều có bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu ghi, lắp sim số 0858633339, số I: 356714117276044 của Nguyễn Văn Đ; 01 (một) điện thoại Iphone 15 Pro màu xám ghi, lắp sim số 0869692882, số I: 354781541495815 của Nguyễn Sỹ Đ1 trước sự chứng kiến của anh Phạm Văn V.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 13/8/2024 thể hiện: Trong nước tiểu của Nguyễn Văn M, Nguyễn Sỹ Đ1, Nguyễn Văn Đ, Phan Trần Nhật C và Trần Thị Hoàng A dương tính với chất ma túy tổng hợp trong cơ thể.

Cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn Đ tại số nhà B T, phường N, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương, kết quả: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 357 ngày 15/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương:

+ Chất bột màu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định, là ma loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

+ Chất tinh thể màu trắng bám dính trong 03 (Ba) túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định, là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

+ Chất bột màu trắng trong túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,298g (Không phải hai trăm chín mươi tám gam) là ma túy, loại Ketamine.

+ Chất bột màu trắng bám dính trong lòng ống hút được cuộn bằng tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định, là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Kết luận giám định số 166 ngày 30/8/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hải Dương: 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Sỹ Đ1; Nguyễn Văn M đã khai nhận thành khẩn hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 30/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Văn M; Nguyễn Sỹ Đ1 về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Văn M; Nguyễn Sỹ Đ1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Văn M; Nguyễn Sỹ Đ1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Sỹ Đ1; Nguyễn Văn M.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Bị cáo Nguyễn Văn M từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 357/KL-KTHS, ký hiệu T1 của Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có: 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 01 vỏ phong bì, 04 vỏ túi nilon màu trắng, 0,252g ma túy loại Ketamine; 01 (một) bật lửa ga màu cam; 01 thẻ nhựa ngân hàng T3 mang tên NGUYEN VAN DOAN; 01 phong bì niêm phong số 166/KL - KTHS của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 loa Harman Kardon màu đen.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu ghi, lắp sim số 0858633339, số I: 356714117276044 (máy đã qua sử dụng nhưng không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 01 (một) điện thoại Iphone 15 Pro màu ghi, lắp sim số 0869692882, số I: 354781541495815 (máy đã qua sử dụng nhưng không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng)

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.250.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 được trích từ tài khoản số

9333327777 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N (V1) - Chi nhánh H1 chủ tài khoản là Nguyễn Sỹ Đ1.

Tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản số 385/LPT- CQĐT, ngày 26/8/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đối với tài khoản số 9333327777 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N (V1) - Chi nhánh Hải Dương chủ tài khoản là Nguyễn Sỹ Đ1 đối với số tiền 4.250.000đ để bảo đảm cho công tác Thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Sỹ Đ1; Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Do có sự bàn bạc thống nhất từ trước về việc mua ma túy tổng hợp về cùng sử dụng; khoảng 23 giờ 11 phút ngày 12/8/2024, tại nhà Nguyễn Văn Đ thuê ở số B T, P. N, TP Hải Dương, Đ đã chuyển số tiền 4.250.000 qua tài khoản ngân hàng cho Nguyễn Sỹ Đ1 để Đ1 đi mua được 3 viên ma túy dạng kẹo và 3 túi ma túy Ketamin. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 13/8/2024, Nguyễn Văn M là người đã đổ ma túy vào chiếc đĩa sứ và “xào ke” để Đ, Đ1, M cùng chị Phan Trần Nhật C và chị Trần Thị Hoàng A sử dụng trái phép chất ma túy thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Hải Dương kết hợp với Công an phường N, TP Hải Dương kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc tổ chức sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số

loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, các bị cáo vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy.

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Sỹ Đ1; Nguyễn Văn M đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để tổ chức thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy là những hành vi vi phạm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo Đ, Đ1, M tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “Đối với hai người trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đ, Đ1, M không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra các bị cáo Đ, Đ1, M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Phân tích tính chất, vị trí, vai trò của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người đề xuất việc mua ma túy về sử dụng và chuyển tiền cho Đ1 để Đ1 đi mua ma túy, dùng địa điểm thuê của mình cho mọi người sử dụng ma túy nên Đ giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Đ1 là người đi mua ma túy; bị cáo M chuẩn bị dụng cụ, trực tiếp xào ma túy cho mọi người sử dụng nên Đ1, M giữ vai trò là người thực hành tích cực.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều tuổi đời con trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt. Bị cáo Nguyễn Văn M có nhân thân xấu đã hai lần bị Tòa án xét xử theo bản án số 88/2010/HSST ngày 18/5/2010 của TAND thành phố Hải Dương và bản án số 36/2015/HSPT ngày 20/5/2015 của TAND tỉnh Hải Dương nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều làm lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với: 01 phong bì niêm phong số 357/KL-KTHS, ký hiệu T1 của Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có: 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 01 vỏ phong bì, 04 vỏ túi nilon màu trắng, 0,252g ma túy loại Ketamine; 01 (một) bật lửa ga màu cam; 01 thẻ nhựa ngân hàng T3 mang tên NGUYEN VAN DOAN; 01 vỏ phong bì số 166/KL-

KTHS là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, vật là nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) loa Harman Kardon màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo chiếc loa nêu trên.

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu ghi, số Imei: 356714117276044 thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 (một) điện thoại Iphone 15 Pro màu xám ghi, số Imei: 354781541495815 thu giữ của Nguyễn Sỹ Đ1; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng). Quá trình điều tra xác định các bị cáo dùng điện thoại vào việc chuyển tiền để mua bán ma túy và dùng số tiền 10.000đ làm công cụ sử dụng ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 02 sim điện thoại số 0858633339 và sim số 0869692882 cần tịch thu cho tiêu hủy, đồng thời đề nghị nhà mạng viễn thông Vinaphone thu hồi số thuê bao di động 0858633339 và đề nghị nhà mạng Viettel thu hồi số thuê bao di động 08696922882 và tịch thu số tiền còn lại trong các sim (nếu có).

- Đối với số tiền 4.250.000đ bị cáo Đ chuyển vào tài khoản ngân hàng số 9333327777 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N (V1) - Chi nhánh Hải Dương chủ tài khoản là bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 để Đ1 mua ma túy. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Lệnh phong tỏa số tiền 4.250.000đ trong tài khoản số 9333327777 của Nguyễn Sỹ Đ1 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N (V1) - Chi nhánh Hải Dương theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 385/LPT-CQĐT, ngày 26/8/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương. Đây là số tiền do Đ chuyển cho Đ1 để đi mua ma túy về sử dụng. Do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.250.000đ được trích từ tài khoản số 9333327777 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N (V1) - Chi nhánh Hải Dương chủ tài khoản là Nguyễn Sỹ Đ1 và cần tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản số 385/LPT- CQĐT, ngày 26/8/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương để bảo đảm Thi hành án.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về vấn đề khác: Không làm rõ được người đàn ông tên T1 đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Sỹ Đ1; ông Trần Văn T cho Đ thuê nhà số B T, P. N, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương không biết việc Nguyễn Văn Đ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Phan Trần Nhật C và Trần Thị Hoàng A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Văn M; Nguyễn Sỹ Đ1.

Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 129, 130, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 53 Luật viễn thông; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Văn M; Nguyễn Sỹ Đ1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M **07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

2.3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 **07 (bảy) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/8/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 357/KL-KTHS, ký hiệu T1 của Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong có: 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, 01 vỏ phong bì, 04 vỏ túi nilon màu trắng, 0,252g ma túy loại Ketamine; 01 (một) bật lửa ga màu cam; 01 thẻ nhựa ngân hàng T3 mang tên NGUYEN VAN DOAN; 01 phong bì niêm phong số 166/KL - KTHS của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Các sim điện thoại vật lý số 0858633339, 0869692882.

- Đề nghị nhà mạng viễn thông Vinaphone thu hồi số thuê bao di động 0858633339 và đề nghị nhà mạng Viettel thu hồi số thuê bao di động 08696922882 và tịch thu số tiền còn lại trong các sim (nếu có).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 loa Harman Kardon màu đen.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu ghi, số Imei: 356714117276044 (máy đã qua sử dụng nhưng không kiểm tra chất lượng bên trong) thu giữ của Nguyễn Văn Đ; 01 (một) điện thoại Iphone 15 Pro màu xám ghi, số Imei: 354781541495815 ((máy đã qua sử dụng nhưng không kiểm tra chất lượng bên trong) thu giữ của Nguyễn Sỹ Đ1; 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.250.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Sỹ Đ1 được trích từ tài khoản số 9333327777 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N (V1) - Chi nhánh Hải Dương chủ tài khoản là Nguyễn Sỹ Đ1.

Tiếp tục thực hiện Lệnh phong tỏa tài khoản số 385/LPT- CQĐT, ngày 26/8/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đối với tài khoản số 9333327777 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần N (V1) - Chi nhánh Hải Dương chủ tài khoản là Nguyễn Sỹ Đ1 đối với số tiền 4.250.000đ để bảo đảm cho công tác Thi hành án dân sự.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 25/12/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ; Nguyễn Văn M; Nguyễn Sỹ Đ1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu